

Bản án số: 54/2022/HS - ST  
Ngày: 17 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Thắng

Ông Nguyễn Văn Hòa

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hồng Nhung là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST - HS, ngày 12 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/QĐXXST – HS, ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1981 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1951 (chết) và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1952; Vợ Nguyễn Thị B, sinh năm 1980; Con có 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 12/02/2021 bị Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép (đến nay chưa nộp phạt); bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2022 cho đến nay.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Lê Minh H, sinh năm 1987 (Vắng mặt bỏ địa phương)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Trần Văn K, sinh năm 1977 (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Ông Dương Tấn V, sinh năm 1964 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

4. Ông Dương Tấn T, sinh năm 1983 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5. Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1994 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 21/01/2022, Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại vườn dừa của ông Dương Tấn V, sinh năm 1964, tọa lạc ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh có nhiều đối tượng tụ tập đánh bạc trái phép. Tiếp nhận tin báo Công an xã Đ, huyện C tiến hành kiểm tra địa điểm trên, khi lực lượng Công an đến nhiều đối tượng đã chạy thoát chỉ còn lại 01 vài đối tượng trong đó đối tượng Trần Văn K thừa nhận ngày 21/01/2022 có tổ chức 02 trận đá gà thắng thua bằng tiền, có trận gà giữa Lê Minh H với Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/1981, nơi thường trú ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh diễn biến như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 21/01/2022, Lê Minh H sử dụng số thuê bao 0344010040 gọi vào số thuê bao 0357078521 của Trần Văn K kêu tìm người đá gà số tiền 600.000 đồng, trọng lượng con gà trống là 3,4 Kilogam, Trần Văn K đồng ý khi nào tìm được người chơi đá gà sẽ gọi lại cho Lê Minh H. Trần Văn K gặp Nguyễn Văn T cấp trận gà với số tiền cá cược 600.000 đồng và hẹn Nguyễn Văn T mang gà đến vườn dừa của ông Dương Tấn V, sinh năm 1964, tọa lạc ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh để Trần Văn K tổ chức đá gà. Sau đó, Trần Văn K gọi điện thoại hẹn Lê Minh H khoảng 10 giờ cùng ngày mang gà đến vườn dừa của ông Dương Tấn V để đá thắng thua bằng tiền, Nguyễn Văn T về bắt con gà trống lông màu xanh và số tiền 600.000 đồng mang đến địa điểm đá gà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T và Lê Minh H mang gà đến vườn dừa của ông Dương Tấn V. Trần Văn K cung cấp cân đồng hồ hiệu Nhơn hòa loại 05 Kilogam cho Nguyễn Văn T và Lê Minh H cân gà, 02 con gà cùng trọng lượng 3,4 Kilogam nên Trần Văn K cấp đá 04 cựa bằng kim loại, tỷ lệ thắng thua là 1:1, số tiền cá cược là 600.000 đồng và xác con gà (giá trị tương đương là 200.000 đồng), Nguyễn Văn T và Lê Minh H đồng ý. Trần Văn K cung cấp cho Nguyễn Văn T và Lê Minh H mỗi người 03 cuộn băng keo để quấn cựa kim loại vào chân gà, Trần Văn K dùng nhánh tre khô dài khoảng 40 cm vẽ vòng làm sân gà. Nguyễn Văn T mượn 02 cựa kim loại của Dương Tấn T và kêu Dương Tấn T ôm gà để Nguyễn Văn T quấn cựa gà, thả gà; Lê Minh H kêu Nguyễn Trường G ôm gà để Lê Minh H quấn cựa gà (cựa gà của Lê Minh H tự trang bị, con gà của Lê Minh H lông màu đỏ). Nguyễn Văn T và Lê Minh H quấn cựa gà xong mang 02 con gà ra sân, Trần Văn K làm trọng tài cho Nguyễn Văn T và Lê Minh H thả gà đá với nhau, kết quả con gà của Lê Minh H thắng, Nguyễn Văn T tháo cựa gà và đưa trực tiếp số tiền 600.000 đồng cùng xác con gà cho Trần Văn K, Nguyễn Văn T không trả lại 02 cựa gà bằng kim loại cho Dương Tấn T mà ném bỏ xuống kênh trên đường đi về. Trần Văn K giữ

100.000 đồng tiền tổ chức đá gà (tiền xâu) đưa Lê Minh H số tiền 500.000 đồng và xác con gà của Nguyễn Văn T.

Ngoài trận gà trên, Nguyễn Văn T còn tham gia quán chửa thả gà cho trận gà giữa Dương Tấn T đá với gà của Nguyễn Văn T cùng vào ngày 21/01/2022.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT - VKSCL, ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 10 giờ ngày 21/01/2022, tại vườn dừa của ông Dương Tấn V tọa lạc tại ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi đánh bạc (đá gà được thua bằng tiền) với Lê Minh H, sinh ngày 28/7/1987, nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh với số tiền dùng để đánh bạc là 1.600.000 đồng (trong đó tiền xác hai con gà là 400.000 đồng), chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, nhưng bị cáo đã bị Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

*Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, về tội Đánh bạc. Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Đồng thời vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo Nguyễn Văn T yêu cầu tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án theo Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, vì không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những đương sự trong vụ án được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, việc đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc trái pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, được quy định trong Bộ luật hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ nhận thức những quy định của pháp luật, kiến thức xã hội, là người có sức khỏe để lao động, nhưng không lo chí thú làm ăn, chỉ vì muốn thu lợi bất chính, không cần bỏ ra công sức lao động vẫn có được lợi nhuận, vì thế luôn tìm mọi cách để che dấu hành vi phạm tội đối với các cơ quan quản lý Nhà nước ở địa phương và các cơ quan thực thi pháp luật, nhằm thực hiện hành vi đánh bạc. Bản thân bị cáo đã có gia đình, đáng lý ra phải biết chăm lo cuộc sống gia đình bằng sức lao động hợp pháp được pháp luật ghi nhận, là tấm gương tốt đối với gia đình và xã hội, mà đi ngược lại có hành vi phạm tội.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 15/QĐ-VPHC vào ngày 12/3/2021, của Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh, đối với Nguyễn Văn T 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép là đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Đáng lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đằng này bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Cụ thể vào từ ngày 21/01/2022 bị cáo đã trực tiếp đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền với với số tiền là 1.600.000 đồng; vì vậy lần vi phạm này của bị cáo Nguyễn Văn T đã vi phạm vào tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội đánh bạc của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sinh sống của nhân dân; thực tế, đánh bạc ăn thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân của sự đói nghèo, dẫn đến nhiều loại tội phạm khác bị pháp

luật nghiêm cấm. Từ việc tham gia đánh bạc mà nhiều con bạc đã lâm vào cảnh nợ nần, kinh tế khó khăn, gia đình phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gây ra sự đói nghèo, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Nhằm làm giảm bớt những tệ nạn xã hội, góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền cá cược ăn thua không lớn; bản thân bị cáo đánh bạc trái phép không phải vì mục đích lợi nhuận phục vụ kinh tế; bị cáo là lao động chính trong gia đình; gia đình bị cáo có nhiều người thân tham gia Cách mạng như có bà nội tên Nguyễn Thị S được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huy chương kháng chiến hạng nhất do có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bác ruột tên Nguyễn Văn T là liệt sĩ và bác ruột tên Nguyễn Văn T được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Do đó ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hành vi của Lê Minh H, Trần Văn K, Dương Tấn T và Nguyễn Trường G không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đã bị cơ quan điều tra Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Minh H số tiền là 1.500.000 đồng, Trần Văn K số tiền là 7.500.000 đồng, Dương Tấn T số tiền là 1.500.000 đồng và Nguyễn Trường G số tiền là 1.500.000 đồng. Đối với Dương Tấn V không biết các đối tượng tụ tập đá gà được thua bằng tiền tại vườn của V, không thu lợi từ các đối tượng đánh bạc nên không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4]. Về vật chứng:

- Đối với con gà trống của Lê Minh H lông màu đỏ, trọng lượng 3,4 Kilogram đã chết, Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh đã lập biên bản tiêu hủy.

- Đối với con gà trọng lượng 3,4 Kilogram màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng đá trận gà với Lê Minh H, sau khi kết thúc trận gà Lê Minh H đã làm thịt nên không thu hồi được.

- Đối với hai cựa gà bằng kim loại bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng đá thắng thua trận gà với Lê Minh H, bị cáo Nguyễn Văn T đã ném bỏ xuống kênh không xác định được vị trí ném bỏ cựa gà, cơ quan điều tra không thu hồi 02 cựa gà được.

- Đối với nhánh tre khô dài khoảng 40cm sử dụng vẽ vòng làm sân đá gà, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C kết hợp với Trần Văn K kiểm tra xung quanh địa điểm đá gà không tìm được nhánh tre khô nêu trên.

- Đối với điện thoại di động và sim di động 0344010040 Lê Minh H sử dụng liên lạc với Trần Văn K tìm người chơi đá gà, khi lực lượng Công an đến kiểm tra Lê Minh H mang theo và bị rơi mất trong quá trình bỏ chạy, không xác định được địa điểm.

- Đối với 03 vỏ cuộn băng keo đã qua sử dụng, 02 cửa gà bằng kim loại và sim di động 0350778521 trên sim có dòng chữ số 4G VIETTEL 89840 48000 31404 1203, là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Riêng tiền Việt Nam 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen, số seri 1:353163114665127, số sê ri 2: 353 163 11 5665 126 và 01 cân đồng hồ nhãn hiệu Nhon Hòa, màu xanh, loại 05 kilogam, là tang vật của vụ án tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.  
- Căn cứ Điều 268 và Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự.  
- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, là ngày 29 tháng 4 năm 2022

2. **Về vật chứng:** Căn cứ điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 03 vỏ cuộn băng keo đã qua sử dụng, 02 cửa gà bằng kim loại và sim di động 0350778521 trên sim có dòng chữ số 4G VIETTEL 89840 48000 31404 1203, là tang vật của vụ án.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen, số seri 1:353163114665127, số sê ri 2: 353 163 11 5665 126 và 01 cân đồng hồ nhãn hiệu Nhon Hòa, màu xanh, loại 05 kilogam, là tang vật của vụ án.

3. **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện C;
- Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Hoàng Vân**